

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 11/5/2021

V/v tranh chấp ly hôn và nuôi
con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bé
2. Bà Trang Thị Cẩm Nhuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Quyên – Thư ký Tòa án.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 122/2020/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp ly hôn và nuôi con. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXX-ST ngày 27 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Kim Thị H, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Ấp Cầu Tr, xã Long Th, huyện Tiểu C, tỉnh T (có mặt)

Bị đơn: Anh Thạch S, sinh năm: 1978; Địa chỉ: Ấp Cầu Tr, xã Long Th, huyện Tiểu C, tỉnh T (có mặt)

Con chung chị Kim Thị H và anh Thạch S: Cháu Thạch Thị Sóc Kh, sinh ngày 04/4/2008

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 01/12/2020, quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn chị Kim Thị H trình bày:

Vào năm 2007 chị có xác lập quan hệ hôn nhân với anh Thạch S và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long T, huyện Tiểu C, tỉnh T. Quá trình chung sống vợ chồng sống chung nhưng không có hạnh phúc, nguyên nhân do chồng sống chung với nhau

không hợp, anh S không quan tâm lo lắng cho gia đình, suốt ngày chỉ biết ăn nhậu và còn có người phụ nữ khác ở bên ngoài, chị cho anh S rất nhiều cơ hội để sửa chữa nhưng anh vẫn chứng nào tật nấy. Ngoài ra anh S còn có hành vi dâm ô với người phụ nữ khác, bị công an xã Long Th mời lên làm việc và phải bồi thường cho gia đình bị hại 3.000.000 đồng, từ đó vợ chồng sống chung lúc nào cũng có cự cãi, vào khoảng thời gian tháng 10/2020 sau khi tan ca chị không đi về nhà mà chị đi thành phố T để thăm con gái (do con chị đang học tại trường thành phố T) khi về nhà anh S kiểm chuyện ghen bóng ghen gió nên vợ chồng có cự cãi và có đánh nhau nên chị bỏ nhà đi cho đến nay, nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Thạch S.

Về con chung: có 01 con chung tên Thạch Thị Sóc Kh, sinh ngày 04/4/2008 hiện con chung đang sống chung với anh S, nay chị đồng ý giao con chung cho anh S tiếp tục nuôi dưỡng, chị đồng ý cấp dưỡng cấp nuôi con mỗi một tháng bằng 700.000 đồng.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 29/12/2020 quá trình tố tụng và tại phiên tòa anh Thạch S trình bày:

Vào năm 2007 anh có xác lập quan hệ vợ chồng với chị Kim Thị H và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Th, huyện Tiểu C, tỉnh T. Quá trình chung sống vợ chồng cũng có cự cãi, anh thừa nhận mỗi khi uống rượu anh có chộc ghẹo phụ nữ và có hành vi dâm ô với người khác, sự việc này đã được Công an mời lên làm việc và anh cũng đã bồi thường thỏa đáng cho phía bị hại xong, nguyên nhân chị H bỏ nhà đi là khoảng tháng 10/2020 âm lịch chị H đi làm mà không về nhà, sau đó anh có nghe người khác nói lại thấy chị H ở trên T, đến ngày hôm sau anh có hỏi tại sao hôm qua đi làm công ty không về nhà mà đi T thì lúc đó vợ chồng có cự cãi nên hai bên xảy ra đánh nhau và Chị H đã bỏ nhà đi và nộp đơn ra Tòa xin ly hôn. Nay anh muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nuôi dạy con chung đến khi con chung học xong lớp 12 thì anh mới thống nhất ly hôn.

Về con chung: có 01 con chung tên Thạch Thị Sóc Kh, sinh ngày 04/4/2008, từ khi chị H bỏ nhà đi cho đến nay thì cháu Sóc Kh sống chung với anh, nay nếu chị H thống nhất giao con chung cho anh nuôi dưỡng thì anh cũng đồng ý, anh chỉ mong chị H cùng phụ giúp với anh nuôi con mỗi tháng từ 200.000 đồng – 300.000 đồng.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại bản tự khai ngày ngày 29/12/2020 cháu Thạch Thị Sóc Kh trình bày: Con là con chung của bà Kim Thị H và ông Thạch S. Con không muốn cha mẹ ly hôn với nhau, con chỉ muốn sống cùng cha và mẹ.

Các tài liệu chứng cứ tình tiết của vụ án:

- *Tài liệu do nguyên đơn cung cấp:* Giấy khai sinh của cháu Thạch Thị Sóc Kh (bản photo); Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn (bản photo)
- *Tài liệu chứng cứ do bị đơn cung cấp:* Không có.

Những tình tiết các bên thống nhất:

Về con chung: Chị Kim Thị H và anh Thạch S thống nhất có 01 con chung tên là Thạch Thị Sóc Kh, sinh ngày 04/4/2008 và thống nhất giao cho anh S tiếp tục nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Chị H và anh S thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết

Về nợ chung: Chị H và anh S thống nhất khai không có

Những tình tiết các bên không thống nhất:

Về hôn nhân: chị Kim Thị H yêu cầu ly hôn, anh S không đồng ý

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Kim Thị H và anh Thạch S có xác lập quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn với nhau theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, anh S không quan tâm chăm sóc gia đình mà thường xuyên uống rượu và có hành vi dâm ô với người khác làm cho cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, còn phía chị H thì đi làm, tan ca không về nhà mà đi thẳng lên thành phố T để thăm con mà cũng không thông báo cho anh S biết dẫn đến vợ chồng cự cãi, đánh nhau và chị H bỏ nhà đi cho đến nay. Tại phiên tòa anh S trình bày sau khi chị H bỏ nhà đi anh cũng có đến nhà cha vợ để xin lỗi và năn nỉ chị H, nhưng chị H vẫn không tha thứ cho anh và không đồng ý quay trở về sống chung với anh, chứng tỏ chị H không còn thương yêu gì anh S nữa nếu vợ chồng có sống chung với nhau thì sẽ không có hạnh phúc. Căn cứ vào điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Kim Thị H được ly hôn với anh Thạch S.

[2]. Về con chung: Tại phiên tòa chị H thống nhất giao con chung cho anh S tiếp tục nuôi dưỡng, anh S đồng ý tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Thạch Thị Sóc Kh, sinh

ngày 04/4/2008, xét thấy đây là sự tự nguyện của chị H và anh S, nên giao cho anh S tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Thạch Thị Sóc Kh, sinh ngày 04/4/2008.

[3]. Về mức cấp dưỡng: quá trình tố tụng và tại phiên tòa chị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 700.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, phía anh S thì mong chị H cùng phụ giúp với anh nuôi dưỡng con chung mỗi tháng từ 200.000 đồng – 300.000 đồng. Hội đồng xét xử mức cấp dưỡng mà chị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là thấp so với mức lương tối thiểu của nhà nước vì vậy buộc chị H phải cấp dưỡng nuôi con bằng $\frac{1}{2}$ mức lương tối thiểu của nhà nước là $1.490.000 \text{ đồng} \times \frac{1}{2} = 745.000 \text{ đồng}$.

[4]. Về tài sản chung: Chị H và anh S thống nhất hai bên tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Chị H và anh S thống nhất khai không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6]. Về án phí: Nguyên đơn chị Kim Thị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; Điều 147 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 51; Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 110 và Điều 115 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Kim Thị H cho chị H được ly hôn với anh Thạch S.

2. Về con chung: Anh Thạch S được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Thạch Thị Sóc Kh, sinh ngày 04/4/2008. Chị H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con một tháng bằng 745.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ ngày 11/5/2021.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

3. Về tài sản chung: Chị H và anh S thống nhất hai bên tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị H và anh S thống nhất khai không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Chị Kim Thị H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được cân trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0001219 ngày 16/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần tỉnh Trà Vinh. Chị H phải nộp tiếp 300.000 đồng án phí. Anh Thạch S không phải chịu án phí sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- UBND xã Long Thới;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Thị Thu Hiền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Thạch Thị Thu Hiền

